**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN CƯM'GAR**
**TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2019/DS- ST
Ngày 05-9-2019
V/v: *Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐĂK LĂK**

***Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:***

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa*: Ông Đặng Ngọc Thắng

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Mạnh và bà Cao Thị Hồng Châu

***- Thư ký ghi biên bản phiên toà***: Ông Nguyễn Văn Trung –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 146/2019/TLST-DS, ngày 23 tháng 4 năm 2019, về việc "*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2019/QĐST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Việt B; sinh năm: 1971 (có mặt)

Địa chỉ: số 79/17 đường Đ N, phường T L, TP. BMT, tỉnh ĐăkLăk.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đình T; sinh năm: 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn A, xã E K, huyện C M, tỉnh ĐăkLăk.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

***** Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai ông Nguyễn Việt B trình bày:

Vào hồi 15 giờ 10 phút ngày 15/06/2018 tôi điều kiển xe buýt 47V - 1560 đi từ Buôn Ma Thuột đến ngã tư xã Ea Kiết, huyện Cư Mgar, tỉnh Đăk Lăk để trả và đón khách về Buôn Ma Thuột thì có 02 thanh niên xông lên xe tôi đánh liên tục vào mặt, đầu, bả vai… trong khi tôi đang ngồi ghế tài giữ phanh xe để khách xuống và

lên xe đường dốc 7%... hậu quả tôi bị rách mí mắt khâu 04 mũi, máu chảy rất nhiều bầm mắt, mặt, bả vai ….và nhập viện cấp cứu 04 ngày tại bệnh viện tỉnh Đăk Lăk. Khi vụ việc xảy ra công an huyện Cư Mgar điều tra xác minh là Nguyễn Đình T và một người nữa đánh tôi.

Vậy tôi yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar xem xét giải quyết buộc ông Nguyễn Đình T bồi thường tôi với số tiền là 63.600.000đ. Trong đó gồm các khoản sau:

- Tiền tổn thất về tinh thần: 20 tháng x 1.330.000đ = 26.000.000đ.
- Thuốc Tây y và viện phí: 7.000.000đ
- Thuốc Đông y: 5.000.000đ
- Tiền xe cấp cứu và tái khám: 800.0000đ
- Tiền xe và công người chăm sóc: 700.000đ
- Tiền mất thu nhập từ khi nhập viện đến lúc ra viện: 7.500.000đ
- Tiền công người nhà chăm sóc 01 tháng: 6.000.000đ
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe: 10.000.000đ

* *Bị đơn ông Nguyễn Đình T:* Đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không tham gia tố tụng

Tại phiên tòa ông Nguyễn Việt B vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với ông Nguyễn Đình T. Tuy nhiên, ông B thay đổi yêu cầu về số tiền thuốc Tây y và viện phí là 2.569.000đ, số tiền mất thu nhập của ông B trong thời gian điều trị là 26 ngày x 220.000đ/ngày = 5.720.000đ và người chăm sóc là 26 ngày x 200.000đ/ngày = 5.200.000đ. Còn các khoản khác ông B vẫn giữ nguyên như yêu cầu khởi kiện.

***Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar phát biểu ý kiến:***

- *Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán*: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định tại các Điều 26 đến Điều 40; Điều 68; Điều 93 đến Điều 97; Điều 195; Điều 196 và Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa*: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Đối với đương sự*:

Nguyên đơn: Thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70; Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn: không thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70; Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự, ông Nguyễn Đình T không tham gia tố tụng.

*Về nội dung:* Về quan hệ pháp luật tranh chấp đây là quan hệ về tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng các Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Chấp nhận các yêu cầu về tiền thuốc Tây y và viện phí là 2.569.000đ, tiền thuốc Đông y là 5.000.000đ, tiền xe cấp cứu và tiền xe người chăm sóc là 1.500.000đ, tiền mất thu nhập của ông B trong thời gian 26 ngày là 5.720.000đ. Đối với các yêu cầu còn lại của nguyên đơn là quá cao nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho phù hợp theo quy định của pháp luật.

Về án phí: ông Nguyễn Đình T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] *Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp:* vào khoảng 17 giờ, ngày 15/6/2018 tại ngã tư thôn 5, xã Ea Kiết, huyện Cư Mgar xảy ra vụ gây gổ đánh nhau làm ông Nguyễn Việt B bị thương tích 5% sức khỏe. Giữa ông Nguyễn Đình T và ông Nguyễn Việt B không thỏa thuận được việc bồi thường nên ông Nguyễn Việt B làm đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Ông Nguyễn Đình T có hộ khẩu tại xã EK, huyện CM, tỉnh Đăk Lăk. Do đó, căn cứ vào khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyên Cư Mgar nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

*[2] Về thủ tục tố tụng:*

Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương thì chính quyền địa phương xác nhận ông Nguyễn Đình T hiện nay vẫn đang sinh sống tại thôn 14, xã Kiết, huyện Cư Mgar. Trong quá trình đưa vụ án ra xét xử Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng ông Nguyễn Đình T vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt.

[3] *Về nội dụng vụ án*: Theo bản kết thúc xác minh ngày 13/11/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Mgar thì nội dung vụ án được xác định như sau: Vào khoảng 17 giờ, ngày 15/6/2018 ông Nguyễn Việt B điều kiển xe ô tô buýt biển kiểm soát 47V – 1560 từ thành phố Buôn Ma Thuột về đến điểm dừng đón, trả khách tại ngã tư thôn 5, xã Ea Kiết, huyện Cư Mgar. Lúc này Nguyễn Đình T cũng lên xe buýt, sau đó gây gổ đánh nhau với ông B, được mọi người can ngăn nên ông T bỏ về và không đánh nhau với ông B nữa. Quá trình xảy ra sự việc ông B bị một vết thương ở vùng trán trái.

Ngày 27/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Mgar ra quyết định trưng cầu giám định số 161, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Đăk Lăk giám định tỷ lệ thương tích của ông Nguyễn Việt B

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 1003/PY – TgT, ngày 28/8/2018, của trung tâm pháp y tỉnh Đăk Lăk kết luận: Ông Nguyễn Việt B bị thương đầu vùng trán – trấn thương não. Tỷ lệ thương tích 05%, vật tác động cứng, tày.

Hành vi gây thương tích của ông Nguyễn Đình T không đủ cấu thành tội cố ý

gây thương tích, quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự mà chỉ là vi phạm hành chính về lĩnh vực Trật tự an toàn xã hội. Ông Nguyễn Việt B và Nguyễn Đình T không thỏa thuận được việc bồi thường nên ông Nguyễn Việt B yêu cầu ông Nguyễn Đình T phải bồi thường số tiền cụ thể:

- Tiền tổn thất về tinh thần: 20 tháng x 1.330.000đ = 26.000.000đ.
- Thuốc Tây y và viện phí: 2.569.000đ
- Thuốc Đông y: 5.000.000đ
- Tiền xe cấp cứu và tái khám: 800.0000đ
- Tiền xe đi lại của người chăm sóc: 700.000đ
- Tiền mất thu nhập từ khi nhập 26 ngày: 5.720.000đ
- Tiền công người nhà chăm sóc 26 ngày: 5.200.000đ
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe: 10.000.000đ

Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận các khoản mà ông Nguyễn Việt B yêu cầu sau:

+ Tiền tổn thất về tinh thần ông Nguyễn Việt B yêu cầu 20 tháng lương mức lương x 1.330.000đ = 26.000.000đ. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy tỉ lệ thương tật của ông B chỉ 5% nên chỉ chấp nhận 5 tháng lương tối thiểu tại thời điểm xảy ra (1.300.000đ/tháng).

5 tháng x 1.300.000đ (lương tối thiểu) = 6.500.000đ

+ Tiền thuốc Tây y và tiền viện phí ông Nguyễn Việt B yêu cầu cố tiền 2.569.000đ (trong đó tiền viện phí là 1.570.000đ tiền thuốc mua tại bệnh viện tỉnh là 337.000đ, tiền thuốc mua ngoài là 662.000đ), số tiền này đã có hóa đơn nên Hội đồng xét xử xét thấy cần được chấp nhận toàn bộ số tiền 2.569.000đ.

+ Số tiền thuốc Đông y là 5.000.000đ, xét thấy số tiền này đã có hóa đơn nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận số tiền trên.

+ Ông B yêu cầu tiền xe cấp cứu từ Ea Kiết ra Thành phố Buôn Ma Thuột là 800.000đ, xét số tiền này là thực tế nên Hội đồng xét xử cần được chấp nhận.

+ Ông B yêu cầu tiền xe đi lại của người nhà chăm sóc ông Bắc trong thời gian điều trị là 700.000đ, xét số tiền này là thực tế nên Hội đồng xét xử cần được chấp nhận.

+ Tiền công mất thu nhập là 26 ngày, mỗi ngày là 220.000đ, tổng số tiền 5.720.000đ. Qua xác minh tại nơi làm việc của ông B tại Công ty cổ phần xe khách Đăk Lăk thì thực tế ông B không làm việc sau khi ông bị đánh là 26 ngày. Hội đồng xét xử chấp nhận số tiền mất thu nhập của ông B là 26 ngày x 220.000đ = 5.720.000đ.

+ Tiền công người nhà chăm sóc 26 ngày, mỗi ngày là 200.000đ, tổng số tiền 5.200.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy số ngày mà ông B nhập viện chỉ là 4 ngày nên chỉ chấp nhận 04 ngày người nhà chăm sóc cho ông B là 200.000đ/ngày x 04 ngày = 800.000đ.

+ Ông Nguyễn Việt B yêu cầu ông Nguyễn Đình T phải trả số tiền 10.000.000đ bồi dưỡng sức khỏe. Hội đồng xét thấy tỉ lệ thương tật của ông B chỉ 5% nên chỉ chấp nhận số tiền 5.000.000đ để bồi dưỡng sức khỏe.

Tổng số tiền hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường của ông Nguyễn Việt B đối với ông Nguyễn Đình T là:

6.500.000đ + 2.569.000đ + 5.000.000đ + 800.000đ + 700.000đ + 5.720.000đ + 800.000đ + 5.000.000đ = 27.089.000đ

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm*:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận một phần nên ông Nguyễn Đình T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm:

27.239.000đ x 5% = 1.354.000đ.

Ông Nguyễn Việt B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu không được chấp nhận.

***Vì các lẽ trên;***

## QUYẾT ĐỊNH:

*- Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 186, Điều 273; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.*

*- Áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.*

*- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 và khoản 1, 2 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.*

***Tuyên xử***:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Việt B đối với ông Nguyễn Đình T về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"

1. Buộc ông Nguyễn Đình T phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Việt B số tiền là 27.089.000đ (hai mươi bảy triệu không trăm tám mươi chín nghìn đồng)

Đối với trường hợp khoản tiền phải thu nộp vào ngân sách Nhà nước mà pháp luật có quy định nghĩa vụ trả lãi; hoặc khoản tiền bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; hoặc trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ về tài sản trong hoặc ngoài hợp đồng khác mà các bên không thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho

người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Đình T phải chịu 1.354.000đ (một triệu ba trăm năm mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký)***

***Đặng Ngọc Thắng***